

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 20 - 10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Đức Quang.

Ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38.2/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Hoàng T; sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H ấp O, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; nơi ở: / (không có nơi ở nhất định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T và bà: Lưu Kim X; tiền án: Ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 26/2018/HSST; tiền sự: Ngày 27/01/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 3 quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng tại Quyết định số 18/QĐ-TA; nhân thân: Ngày 28/3/2018 bị Công an xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC; bị bắt giữ ngày: 03/3/2021.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Huỳnh Triều Hải N – Sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: B đường L, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Hoàng D – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: H đường L, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, ông Huỳnh Triều Hải N điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 59K1-985.09 chở Lưu Hoàng T đến đường Cao Thắng, Quận 3. Sau đó, ông N đưa xe cho T chở đến tiệm game Cao Tốc – địa chỉ: Số 24 đường Đồng Nai, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T lấy thẻ xe và giữ chìa khóa xe đi vào trong tiệm game; lúc này, ông N ngồi ở máy số 40, T ngồi ở máy số 39, còn chìa khóa xe và thẻ xe T để ở giữa bàn, ông N lấy tay kéo chìa khóa xe và thẻ xe để trên bốp của mình rồi tiếp tục chơi game. Đến 05 giờ 30 phút cùng ngày, T có ý định chiếm đoạt xe nên nói với ông N khi nào ông N về thì gọi T và T đã lén lút lấy chìa khóa, thẻ giữ xe đi ra ngoài, lén lút lấy xe của ông N tẩu thoát. Trên đường đi, T tháo biển số xe vứt bỏ và để xe tại địa chỉ số 101 Cư xá Đường Sắt, Phường 1, Quận 3. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày ông N ra lấy xe về thì phát hiện đã bị mất nên đến Công an Phường 15, Quận 10 trình báo sự việc. Vụ việc được lập hồ sơ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Sau khi chiếm đoạt được xe đến 10 giờ cùng ngày, T gặp Lê Anh K và nhờ K bán giùm xe mô tô hiệu Sirius. K đồng ý. T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không có biển số) chở K đi bán xe, khi đến số 735 đường Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6 thì bị Tổ trình sát Đội 6 PC02 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra và đưa về trụ sở Công an Phường 6, Quận 6. Do K đang bị truy nã về hành vi “Chống người thi hành công vụ” nên giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 giải quyết và chuyển giao T cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 59K1-985.09, qua định giá có giá trị là 12.000.000 đồng; đã được thu hồi và giao trả cho bị hại, phía bị hại Nguyễn yêu cầu Lưu Hoàng T bồi thường số tiền 500.000 đồng

đối với biển số 59K1-985.09 (không thu hồi được); gia đình T đã bồi thường cho ông N số tiền trên.

Ngày 23/11/2020, Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 3 có quyết định đưa Lưu Hoàng T đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2. Ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân Quận 3 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Hoàng T. Ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã khởi tố và bắt tạm giam đối với Lưu Hoàng T về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra, Lưu Hoàng T khai nhận hành vi như trên. T và Lê Anh K đều khai K không biết về nguồn gốc xe mô tô hiệu Sirius biển số 59K1-985.09 là do T phạm tội mà có. K đã liên hệ với một người đàn ông tên Cường (không rõ lai lịch) để bán xe nhưng Cường chưa kịp đến coi xe thì bị phát hiện như trên; nên không có sở xem xét trách nhiệm đối với Lê Anh K về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSQ10 ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Lưu Hoàng T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Lưu Hoàng T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lưu Hoàng T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với giá trị là 12.000.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân không tốt. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những

người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đã bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng do cố ý, nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội ít nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); ngoài ra căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, giao trả lại cho bị hại và bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy, không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 173; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lưu Hoàng T;

Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo T 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật